

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *5* /2019/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày *28* tháng 02 năm 2019

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;*

*Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2653/TTr-SKHĐT ngày 12/12/2018.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Ban hành Quy chế**

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2019.

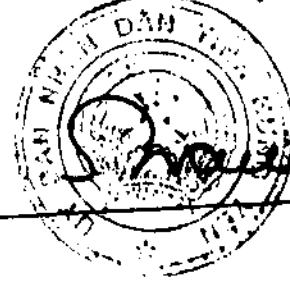
### **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (hư vào CSDLQG);
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, TH<sup>H</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phóng**

**QUY CHẾ**

**Phối hợp trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công  
trung hạn và hằng năm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2019  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định mục tiêu, nguyên tắc, nội dung, nhiệm vụ và quyền hạn của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các đơn vị sử dụng vốn đầu tư công trong việc phối hợp lập, theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị quản lý và sử dụng vốn đầu tư công và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 3. Mục tiêu của việc phối hợp**

1. Đảm bảo sự thống nhất và tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng công tác lập, theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.
2. Cung cấp thông tin kịp thời trong việc lập, theo dõi, điều hành kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

**Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

1. Trách nhiệm quản lý nhà nước trong việc lập, theo dõi, đánh giá kế hoạch đầu tư công phải được phân định rõ ràng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của từng cấp, ngành, cơ quan quản lý nhà nước cụ thể.
2. Việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin về lập, báo cáo, đánh giá kế hoạch đầu tư công phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời. Yêu cầu báo cáo, trao đổi, cung cấp thông tin về kế hoạch đầu tư công phải căn cứ vào nhu cầu quản lý nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan yêu cầu. Việc sử dụng thông tin về kế hoạch đầu tư công phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.
3. Không làm phát sinh thủ tục hành chính trong hoạt động đầu tư công và tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án đầu tư công theo tiến độ được phê duyệt.

**Chương II**  
**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  
**TRONG VIỆC PHỐI HỢP LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG**

**Điều 5. Nội dung lập kế hoạch đầu tư công**

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, chủ chương trình đầu tư công và chủ đầu tư dự án đầu tư công triển khai lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm trong phạm vi nhiệm vụ được giao theo nội dung quy định tại Điều 52 và Điều 53 của Luật Đầu tư công.

**Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Căn cứ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, các ngành, lĩnh vực và của tỉnh trong giai đoạn tiếp theo, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì dự thảo và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị hoặc văn bản hướng dẫn về mục tiêu, định hướng và trình tự, thời gian lập, thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh cho các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện; làm cơ quan đầu mối quản lý hoạt động hợp tác công - tư của tỉnh và đề xuất các giải pháp huy động các nguồn vốn để thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

2. Phối hợp với Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến khả năng thu, chi ngân sách tỉnh, các khoản thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách tỉnh và các khoản vốn vay của ngân sách tỉnh để đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

3. Chủ trì thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị sử dụng vốn đầu tư công do tỉnh quản lý.

4. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan trong công tác lập dự thảo lần thứ nhất và lần thứ hai kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của quốc gia, của các ngành, lĩnh vực và đặc điểm, điều kiện cụ thể, khả năng cân đối nguồn vốn của tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến khả năng thu, chi ngân sách tỉnh, các khoản thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách tỉnh và các khoản vốn vay của ngân sách tỉnh để đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

2. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm vốn cân đối ngân sách địa phương và các nguồn vốn đầu tư công khác do địa phương quản lý.

3. Hướng dẫn Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện, bộ phận Tài chính cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã dự kiến thu chi

ngân sách địa phương, các khoản thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

**Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành sử dụng vốn đầu tư công, chủ chương trình đầu tư công, chủ đầu tư dự án đầu tư công**

Căn cứ vào văn bản hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 6 của Quy chế này, các sở, ban, ngành sử dụng vốn đầu tư công, chủ chương trình đầu tư công, chủ đầu tư dự án đầu tư công triển khai lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm trong phạm vi nhiệm vụ được giao theo nội dung quy định tại Điều 52 và Điều 53 của Luật Đầu tư công và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với các chương trình, dự án đầu tư công do tỉnh quản lý) hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với các chương trình, dự án đầu tư công do cấp huyện, cấp xã quản lý).

**Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Căn cứ vào văn bản hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 6 của Quy chế này, giao cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm trong phạm vi nhiệm vụ được giao và nguồn vốn thuộc cấp mình quản lý theo nội dung quy định tại Điều 52 và Điều 53 của Luật Đầu tư công.

2. Tổ chức thẩm định nội bộ kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của cấp mình. Căn cứ vào kết quả thẩm định nội bộ, hoàn chỉnh lại dự thảo lần thứ nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của cấp mình, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, cho ý kiến trước khi gửi Ủy ban nhân dân cấp trên, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính (đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện) hoặc Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với Ủy ban nhân dân cấp xã).

3. Sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện) theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 của Quy chế này hoặc Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với Ủy ban nhân dân cấp xã), Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục hoàn chỉnh dự thảo lần thứ nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của cấp mình, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, cho ý kiến, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính (đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện) hoặc Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với Ủy ban nhân dân cấp xã).

4. Sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đối với dự thảo lần thứ nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh) và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh lại dự thảo lần thứ hai kế hoạch đầu tư công trung hạn của cấp mình, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến và gửi Ủy ban nhân dân cấp trên, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài

chính (đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện) hoặc Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với Ủy ban nhân dân cấp xã).

### **Chương III**

## **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC PHỐI HỢP THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG**

### **Điều 10. Nội dung theo dõi, đánh giá kế hoạch đầu tư công**

1. Nội dung theo dõi kế hoạch đầu tư công: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 77 Luật Đầu tư công.
2. Nội dung đánh giá kế hoạch đầu tư công: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 78 Luật Đầu tư công.

### **Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành sử dụng vốn đầu tư công**

1. Tổ chức theo dõi, đánh giá kế hoạch đầu tư công do đơn vị mình quản lý với các nội dung quy định tại Điều 10 của Quy chế này.
2. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh số liệu nợ đọng xây dựng cơ bản của các dự án do cấp mình quản lý, tình hình thực hiện, giải ngân và đánh giá kế hoạch đầu tư công của cấp mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

### **Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai và điều hành thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh.
2. Theo dõi, đánh giá việc thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh; định kỳ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan theo quy định của pháp luật.
3. Kiến nghị điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh trong trường hợp cần thiết.

### **Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của Kho bạc Nhà nước tỉnh**

1. Báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch đầu tư công của tỉnh theo quý, 6 tháng, cả năm hoặc đột xuất chi tiết từng dự án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính; báo cáo hàng quý gửi trước ngày 10 của tháng đầu quý sau; báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 10 tháng 7 và báo cáo cả năm gửi trước ngày 15 tháng 02 năm sau năm kế hoạch.
2. Chỉ đạo, hướng dẫn Kho bạc Nhà nước cấp huyện theo dõi tình hình giải ngân kế hoạch đầu tư công của các huyện, thành phố, hàng tháng cung cấp số liệu giải ngân chi tiết từng dự án cho Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

### **Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Phòng Tài chính - Kế hoạch là đơn vị chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị khác và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức theo dõi, đánh giá kế hoạch đầu tư công cấp huyện với các nội dung quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện số liệu nợ đọng xây dựng cơ bản của các dự án do cấp mình quản lý, tình hình thực hiện, giải ngân và đánh giá kế hoạch đầu tư công của cấp mình để tổng hợp gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của chủ chương trình đầu tư công, chủ dự án đầu tư công**

Tổ chức theo dõi, báo cáo đánh giá kế hoạch đầu tư công của đơn vị mình theo các nội dung quy định tại Điều 10 của Quy chế này, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với các chương trình, dự án đầu tư công do tỉnh quản lý) hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với các chương trình, dự án đầu tư công do cấp huyện, cấp xã quản lý).

**Chương IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 16. Tổ chức thực hiện**

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ chương trình đầu tư công, chủ dự án đầu tư công tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công có trách nhiệm thực hiện tốt các quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

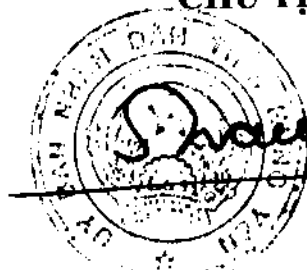
**Điều 17. Kinh phí triển khai, thực hiện**

Kinh phí bảo đảm cho công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong thực hiện Quy chế này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

**Điều 18. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung. *ll*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phóng**